

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ TRUNG HỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:309/QĐ-UBND

Trung Hội, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán ngân sách xã Trung Hội năm 2025
được HĐND xã quyết định**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư 03/2005/TT-BTC ngày 06/11/2005 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ Nghị định số 130/2015/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Trung Hội về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 xã Trung Hội;

Xét đề nghị của Phòng kinh tế xã Trung Hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Trung Hội năm 2025 được HĐND xã quyết định, chi tiết cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: **11.525.000.000 đồng**,
2. Tổng thu ngân sách địa phương: **66.226.000.000 đồng**
 - Thu trợ cấp cân đối từ ngân sách cấp trên: 15.910.000.000 đồng
 - Thu trợ cấp mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 50.316.000.000 đồng
3. Tổng chi ngân sách địa phương: **66.226.000.000 đồng**, trong đó:
 - Chi đầu tư phát triển: 995.000.000 đồng.
 - Chi thường xuyên: 64.969.000.000 đồng.
 - Dự phòng ngân sách: 262.000.000 đồng.

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Phòng kinh tế xã Trung Hội chủ trì phối hợp với các phòng, ban và các đơn vị có liên quan, hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện.

Điều 3. Các phòng, các cơ quan, ban ngành thụ hưởng ngân sách xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - TT HĐND (b/c);
- Đại biểu HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Phòng, ban;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Nghiê

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025*(Dự toán được Hội đồng nhân dân xã quyết định)**Đơn vị: đồng*

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	66 226 000 000	TỔNG SỐ CHI	66 226 000 000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	995,000,000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)		II. Chi thường xuyên	64 969 000 000
III. Thu bổ sung	66 226 000 000		
- Bổ sung cân đối	15 910 000 000	III. Dự phòng	262 000 000
- Bổ sung có mục tiêu	50 316 000 000		
Thu kết dư ngân sách năm trước			
IV. Thu chuyển nguồn			
Kết dư ngân sách			

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán được Hội đồng nhân dân xã quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024		DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	29,951,883,418	27,691,239,087	77,894,000,000	66,226,000,000	260%	239%
I	Các khoản thu 100%	456,022,000	231,138,000	630,000,000	-	138%	0%
	Phí, lệ phí	80,286,000	80,286,000	295,000,000		367%	0%
	Thu từ khu vực DN địa phương quản lý			8,000,000			
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	288,186,000	63,302,000				
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định				-		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	87,550,000	87,550,000	143,000,000		163%	0%
	Thu khác	-	-	184,000,000			
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5,102,225,023	3,066,464,692	11,038,000,000	-	216%	0%
1	Các khoản thu phân chia	5,102,225,023	3,066,464,692	10,888,000,000		213%	0%
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	69,039,938	69,039,938	42,000,000		61%	0%
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		-		-		
	- Thuế GTGT	333,834,000	352,816,364	7,479,000,000		2240%	0%
	Thuế sử dụng đất	3,709,711,100	2,644,608,390	1,300,000,000		35%	0%
	Thuế TNCN	853,920,255		617,000,000		72%	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	135,719,730		1,450,000,000			
2	Thu tiền thuê đất			150,000,000			
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	129,977,641	129,977,641				
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	353,710,209	353,710,209				
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	23,909,948,545	23,909,948,545	66,226,000,000	66,226,000,000	277%	277%
	- Thu bổ sung cân đối	13,885,220,000	13,885,220,000	15,910,000,000	15,910,000,000	115%	115%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	10,024,728,545	10,024,728,545	50,316,000,000	50,316,000,000	502%	502%

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán được Hội đồng nhân dân xã quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024			DỰ TOÁN NĂM 2025			SO SÁNH QT/DT (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI				66,226,000,000	995,000,000	65,231,000,000			
1	Chi đầu tư				995,000,000	995,000,000				
2	Chi văn phòng Đảng ủy				1,657,700,000		1,657,700,000			
3	Chi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc				1,030,000,000	-	1,030,000,000			
4	Chi văn phòng HĐND và UBND xã				16,106,300,000		16,106,300,000			
5	Chi Phòng kinh tế				820,000,000		820,000,000			
6	Chi phòng văn hóa, thông tin				925,000,000		925,000,000			
7	Trung tâm phục vụ hành chính công				470,000,000		470,000,000			
8	Trung tâm DV tổng hợp				435,000,000		435,000,000			
9	Chi giáo dục				40,727,000,000		40,727,000,000			
10	Trung tâm học tập cộng đồng				112,000,000		112,000,000			
11	Dự phòng				262,000,000		262,000,000			
12	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chính trị phát sinh				2,686,000,000		2,686,000,000			

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

(Dự toán được Hội đồng nhân dân xã quyết định)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 30/6/2025	Giá trị thanh toán năm 2025				
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn		
							Nguồn ngân sách NN hỗ trợ	Nguồn ngân sách xã (nguồn thu tiền SD đất)	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ									
Công trình chuyển tiếp năm 2024 sang năm 2025		4,155,266,560	0	957,843,625	936,895,625	0	936,895,625		
Kênh mương Làng Lài - Na cái xóm Đồng Tiến xã Phú Tiến	2024	573,836,944		118,466,250	106,378,250		106,378,250		
Đường GTNT Cỏ Lá - Keo thẳng xóm Hợp Tiến xã Phú Tiến	2024	1,950,847,206		287,214,375	287,214,375		287,214,375		
Cầu Na Trá xóm Tân Tiến xã Phú Tiến	2024	1,630,582,410		552,163,000	543,303,000		543,303,000		
Công trình khởi công mới		7,362,616,328	0	3,526,870,434	1,243,064,434	0	2,283,806,000	1,243,064,434	
Kè chống sạt lở đường GTNT xóm Phúc Tiến - Cây Sung xã Phú Tiến	2025	375,932,959		24,160,000	24,160,000			24,160,000	
Kè chống sạt lở đường GTNT xóm Thống Nhất xã Trung Hội.	2025	184,949,192		171,129,971	171,129,971			171,129,971	
Kè chống sạt lở đường GTNT xóm Làng Mỏ xã Trung Hội.	2025	572,543,695		529,620,351	529,620,351			529,620,351	
Kè chống sạt lở sân thể dục, lát nền và bồn hoa trường THCS Trung Hội	2025	560,273,212		518,154,112	518,154,112			518,154,112	
Thư viện xanh ngoài trời trường tiểu học Trung Hội	2025	150,000,000							
Cải tạo, nâng cấp tuyến đường GTNT xóm Hợp Tiến, xã Phú Tiến	2025	1,816,924,269		872,685,000			872,685,000		
Đường GTNT Cỏ Tán - Bò Kết xóm Đồng Tiến xã Phú Tiến	2025	2,966,993,001		1,411,121,000			1,411,121,000		
Kênh mương Làng Lài - Na cái xóm Đồng Tiến xã Phú Tiến (giai đoạn 2)	2025	735,000,000							